

Số: 102 /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 02/2019

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 02/2019 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

| Chất lượng không khí | Ảnh hưởng sức khỏe |
|----------------------|--|
| Tốt | Không ảnh hưởng đến sức khỏe |
| Trung bình | Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài |
| Kém | Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài |
| Xấu | Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài |
| Nguy hại | Mọi người nên ở trong nhà |

• Phân loại chất lượng không khí theo giờ:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 672 giờ (tỷ lệ 100%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

• Phân loại chất lượng không khí theo ngày:

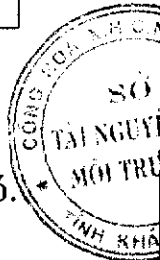
- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 28/28 ngày (tỷ lệ 100%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám khá tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:



- Tiếng ồn: 02/15 trạm quan trắc tiếp tục có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã ba Cây Dầu Đồi và Thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP), SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Thanh Minh : BOD₅ (vượt nhẹ).
- Nhà máy nước Võ Cảnh: chất rắn lơ lửng (6,3 lần).
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua (3,8 lần).
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat và nitrit (vượt nhẹ), amoni (8 lần).
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, photphat (7 lần), nitrit (23 lần), amoni (4,3 lần).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD₅, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 02/2019 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Đá Bàn, Hồ Cam Ranh, Hồ Tiên Du, Hồ Suối Dầu, Đòng Trắng, Thanh Minh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Riêng trạm Cầu Sắt Nha Trang: mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số WQI, nhưng đây là khu vực bị nhiễm mặn với hàm lượng clorua cao nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cống Diên Toàn, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang.

- Đạt mức 3: Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, 5: không có.

So với tháng 01/2019: phần lớn các hồ chứa và sông suối đều được cải thiện đạt mục đích cấp nước sinh hoạt (ngoại trừ một số trạm cần có biện pháp xử lý phù hợp do ảnh hưởng bởi một vài yếu tố như độ đục, chất rắn lơ lửng tại các trạm: hồ Hoa Sơn, hồ Tà Rục, hồ Suối Hành, Nhà máy nước Võ Cảnh). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Cống Diên Toàn, Cống Số 4 – KCN Suối Dầu và Mương nhà máy Dệt Nha Trang ít biến động.

So với cùng kỳ năm 2018: hầu hết các hồ chứa nước và sông suối đều được cải thiện đạt mục đích cấp nước sinh hoạt, trừ hồ Hoa Sơn và Nhà máy nước Võ Cảnh suy giảm cần có biện pháp xử lý phù hợp. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: phần lớn đều biến động không đáng kể.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 13 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

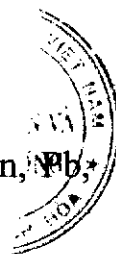
Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, Fe, kim loại nặng (Cr^{6+} , Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm. Trong đó, 01 trạm đạt quy chuẩn với hầu hết các giá trị quan trắc là KCN Ninh Thủy, 12 trạm còn lại không đạt quy chuẩn đối với các thông số sau đây:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : coliform, E.coli.
- Khu vực Dốc Ké (xã Vạn Thắng) : florua, Pb, E.coli.
- Khu vực Dốc Lết (xã Ninh Diêm) : TDS, COD, clorua, florua, Mn, coliform.
- Khu vực thôn Ninh Ích (xã Ninh An): clorua, Mn, coliform.
- Khu vực Lương Hòa (Nha Trang) : coliform, E.coli.
- Khu vực Lôc Thọ (Nha Trang) : amoni.
- Khu vực Bình Tân : coliform, E.coli.
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : TDS, clorua, amoni, Fe, Mn, Pb, coliform, E.coli.
- Khu vực Phước Tuy : Fe.
- KCN Suối Dầu : florua.
- Khu vực Cam Hải Đông (Cam Lâm) : Fe, coliform.
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): clorua, florua, E.coli.

Chất lượng nước dưới đất tại Khu vực Dốc Lết và CCN Diên Phú kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 18 trạm với 3 vùng như sau:



- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Vũng Trâu Năm (thị trấn Tu Bông), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa)
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- *Vùng khác:* Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên - Nha Trang), Cty CP Đường Việt Nam (Nhà máy Đường Khánh Hòa - Cam Lâm), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

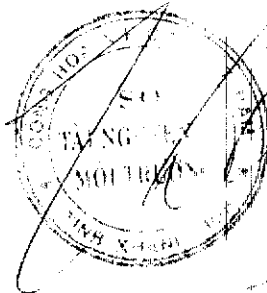
So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc phần lớn đều nằm dưới giới hạn cho phép, ngoại trừ amoni vượt quy chuẩn nhẹ tại Đỉnh Đầm Nha Phu - thuộc vùng nuôi trồng thủy sản, Nhà máy đường Khánh Hòa - thuộc vùng khác.

So với tháng 01/2019 và cùng kỳ năm 2018: phần lớn hàm lượng các chất hữu cơ, dinh dưỡng tại các trạm ít biến động, ngoại trừ chất rắn lơ lửng giảm tại Ngọc Diêm và amoni tăng vượt giới hạn cho phép so với cùng kỳ năm 2018 tại Đỉnh Đầm Nha Phu và Nhà máy đường Khánh Hòa. Riêng mật độ coliform tại phần lớn các trạm đều giảm (trừ Cảng Hòn Khói tăng nhẹ).

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VH TT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, L&TBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước - KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

GIÁM ĐỐC



Võ Tấn Thái